

Bản án số: 54 /2022/HS - ST

Ngày 20/9/2022

V/v: Nguyễn Văn Thoại “Cướp tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TO, THÀNH PHỐ HN**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông NGUYỄN TIẾN HÙNG

Các hội thẩm nhân dân: Bà NGUYỄN THỊ TÂM và Bà NGUYỄN THỊ MINH HUYỀN.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà LÊ THỊ THU HÀ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện TO.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TO tham gia phiên tòa:

Ông NGUYỄN THỌ THUẬN – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện TO, Thành phố HN, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 58/2022/TLST- HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2022/QĐXXST - QĐ ngày 07 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 15 tháng 9 năm 1988

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn QS, xã TU, huyện TO, HN. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không. Họ tên bố: Nguyễn Văn T, sinh năm 1953; Họ tên mẹ: Hoàng Thị A, sinh năm 1955. Anh, chị em ruột trong gia đình: Không có. Vợ: Bùi Thị H, sinh năm 1989. Có 02 con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014).

Tiền án:

- Ngày 27/4/2011, bị Tòa án nhân dân huyện TO, thành phố HN xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

- Ngày 25/4/2014, bị Tòa án nhân dân huyện TO, thành phố HN xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

- Ngày 21/6/2017, bị Tòa án nhân dân huyện TO xử phạt 05 năm tù về tội Cướp giật tài sản. Ngày 17/6/2021 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố HN. Tại phiên tòa có mặt.

Người bị hại: Chị **Lê Thanh T**, sinh năm 1996.

Trú tại: Thôn CC, xã PT, huyện TO, Tp.HN.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Ứng Hoàng H, sinh năm 1971

Trú tại: Thôn NH, xã HG, huyện TT, HN.

Tại phiên tòa người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 21/6/2022, Nguyễn Văn T điều khiển xe máy Honda Wave α , biển kiểm soát: 33N6-9924 đi trên đường quốc lộ 21B từ khu vực Cầu L, xã TT, huyện ÚH, thành phố HN về địa phận huyện TO. Do T là đối tượng nghiện ma túy, khi đi đến khu vực ngã ba QT thuộc địa phận xã QP C, huyện ÚH, Thoại phát hiện thấy chị Lê Thanh T sinh năm 1996, trú tại thôn CC, xã PT, huyện TO đi xe máy cùng chiều, có để chiếc túi xách giả da màu đen ở khung xe nên T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của chị T. T điều khiển xe máy đi theo chị T từ khu vực ngã ba QT đến khu vực cách ngã 3 đèn giao thông thuộc địa phận thôn ND, xã HD, huyện TO khoảng 50m. Thấy đoạn đường này vắng và ít phương tiện lưu thông trên đường nên T điều khiển xe máy vượt từ bên phải lên phía trước đầu xe của chị T đang di chuyển, khiến chị T phải dừng xe lại giữa lòng đường. Lúc này T xuống xe nói “mày hôm trước đánh em tao à” để lấy cớ chặn xe, đồng thời dùng tay trái nắm sượt qua vai phải chị T. Chị T bị nắm thì nói nhảm rồi và xuống xe bỏ chạy vào lề đường về phía có nhà dân, T tiếp tục đuổi theo chị T khoảng 2-3m, dọa đánh khiến cho chị T sợ hãi phải bỏ chạy cách xa chỗ dừng xe máy của chị T. Sau đó T quay lại lấy chiếc túi xách giả da màu đen của chị T để ở khung xe máy, rồi điều khiển xe máy của mình bỏ đi về hướng HĐ. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, T điều khiển xe máy đi đến địa phận thôn PT, xã DH, huyện TO rồi kiểm tra bên trong túi xách cướp được có 01 chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu trắng, 01 điện thoại Samsung Galaxy A01 màu xanh, 01 điện thoại Oppo A12, số tiền 300.000 đồng, thẻ ngân hàng và một số giấy tờ cá nhân của chị T. T đã lấy 03 điện thoại và số tiền 300.000 đồng, còn túi xách bên trong có thẻ ngân hàng và giấy tờ cá nhân thì T vứt xuống ruộng lúa ở thôn T L, xã TU, huyện TO. Sau khi kiểm tra thấy chiếc điện thoại Oppo A12 có cài đặt mật khẩu, không mở được khóa nên trên đường về T đã vứt xuống ruộng lúa ở thôn T L, xã TU, huyện TO. Đến sáng ngày 22/6/2022, T đi đến cửa hàng mua bán điện thoại của anh Ứng Hoàng H, sinh năm 1971, trú tại xóm 1, xã HG, huyện TT, thành phố HN bán chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu trắng được 750.000 đồng, chiếc điện thoại Samsung Galaxy A01 màu xanh được 600.000 đồng. Số tiền bán điện thoại và số tiền cướp được của chị Thúy, T đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 28/6/2022, anh Ứng Hoàng H đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 điện thoại Samsung Galaxy A01, màu xanh.

Ngày 08/7/2022, Cơ quan điều tra yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện TO định giá các tài sản sau:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A01 màu xanh, số Imei 1: 353211769673605, số Imei 2: 354412209673606;

- 01 chiếc túi xách giả da màu đen, không rõ nhãn hiệu; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A12 màu xanh.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 50/KL-HĐĐGTS ngày 25/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện TO kết luận:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A01 màu xanh, số Imei 1: 353211769673605, số Imei 2: 354412209673606 có giá trị 800.000 đồng (Tám trăm ngàn đồng);

Do tài sản yêu cầu định giá không thu giữ được, hồ sơ tài liệu không đủ căn cứ để định giá nên Hội đồng định giá không định giá các tài sản sau:

- 01 chiếc túi xách giả da màu đen, không rõ nhãn hiệu; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A12 màu xanh.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Lê Thanh T, anh Ứng Hoàng H không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TO, Thành phố HN thực hiện quyền công tố, luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng số: 52/CT – VKS ngày 29/8/2022.

Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm d, h khoản 2 Điều 168; Điểm s khoản 1 Điều 51, điều 38 bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức hình phạt tù 08 (tám) năm tù đến 08(tám) năm 06(sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam về tội: *Cướp tài sản*, không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo;

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Về số tiền 300.000đồng của chị T và giá trị hai chiếc điện thoại bị cáo bán tại của hàng điện thoại là 1.350.000đồng cần truy thu sung quỹ nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật

Bị cáo Nguyễn Văn T không bào chữa và tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ;

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về tố tụng: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy trình Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và không kêu oan. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2].Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ đã được kiểm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ để xác định:

Ngày 21/6/2022, trên đường quốc lộ 21B thuộc địa phận thôn NĐ, xã HD, huyện TO, thành phố HN. Nguyễn Văn T dùng thủ đoạn nguy hiểm là điều khiển xe máy Honda Wave α, biển kiểm soát: 33N6-9924 vượt lên chặn đầu xe máy của chị Lê Thanh T đang di chuyển trên đường. Sau đó dùng tay nắm chị T, rồi đe dọa đũa đánh khiến chị T sợ hãi bỏ chạy để nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản. T đã chiếm đoạt được của chị T 01 điện thoại Samsung Galaxy A01 có giá trị là 800.000 đồng và số tiền 300.000 đồng trong túi xách, tổng số là 1.100.000 đồng. Ngoài ra T còn chiếm đoạt của chị T 01 chiếc điện thoại Iphone 7 Plus, 01 chiếc điện thoại Oppo A12 và 01 chiếc túi xách giả da màu đen, thẻ ngân hàng và một số giấy tờ cá nhân nhưng không xác định được giá trị tài sản do không thu giữ được. Bản thân Nguyễn Văn T có 03 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Cướp giật tài sản, đến ngày 21/6/2022 chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội Cướp tài sản nên lần phạm tội này của T thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Vì vậy Bản Cáo trạng số: 52/CT – VKS ngày 29/8/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện TO, Tp. HN đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “*Cướp tài sản*” theo điểm d, h khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là có căn cứ đúng người, đúng pháp luật.

Điều 168. Tội cướp tài sản

1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm: ...

d) Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác; ...

h) Tái phạm nguy hiểm.

Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án có tính nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi dùng phương tiện là xe mô tô, ngang nhiên chặn đầu phương tiện khác khi đang lưu thông, đe dọa, đũa đánh Cướp tài sản của người bị hại, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến an ninh, trật tự địa phương, nơi công cộng, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân, bị cáo có nhân thân xấu có 03 tiền án về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* và tội *Cướp giật tài sản*, đến ngày 21/6/2022 chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội Cướp tài sản nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Vì vậy cần có một mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[3].Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1].Tình tiết tăng nặng: Không.

[3.2].Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã khai báo thành khẩn khai báo, nhận thức rõ hành vi Cướp tài sản là nguy hiểm cho xã hội, vì vậy cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4].Về hình phạt bổ sung: Xét bản thân bị cáo việc làm không ổn định vì vậy miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với việc Ứng Hoàng H mua 02 chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu trắng và điện thoại Samsung Galaxy A01 màu xanh của Nguyễn Văn T. Quá trình điều tra xác định anh H không biết đây là tài sản do T phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý H là có căn cứ.

Đối với việc chị Lê Thanh T bị Nguyễn Văn T đánh. Chị T không bị thương tích gì và không có đề nghị gì về việc này nên cơ quan điều tra không xem xét giải quyết là có căn cứ.

Đối với 01 chiếc túi xách giả da màu đen, không rõ nhãn hiệu; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A12 màu xanh do Hội đồng định giá tài sản không xác định được giá trị nên không đủ căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự của Nguyễn Văn T đối với các tài sản này.

Đối với chiếc điện thoại Samsung Galaxy A01. Ngày 11/8/2022, Cơ quan điều tra tiến hành trao trả chiếc điện thoại này cho chị Lê Thanh T. Chị T đã nhận lại và không có yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét.

Đối với 01 chiếc điện thoại Oppo A12, chiếc túi xách giả da màu đen bên trong có thẻ ngân hàng và một số giấy tờ cá nhân của chị Lê Thanh T. Cơ quan điều tra tiến hành truy tìm nhưng không truy tìm được. Chị T không có yêu cầu được bồi thường nên không xem xét.

Đối với chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu trắng. Ứng Hoàng H trình bày sau khi mua 02 chiếc điện thoại của Nguyễn Văn T, H đã bán chiếc điện thoại Iphone 7 Plus cho một người đàn ông không quen biết nên không thu giữ được.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave α , biển kiểm soát: 33N6-9924. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là anh Nghiêm Phú H, sinh năm 1971, trú tại thôn Tri Lễ, xã TU, huyện TO, thành phố HN. Ngày 21/6/2022 Nguyễn Văn T mượn chiếc xe máy này của H nhưng H không biết việc T mượn chiếc xe máy này của H để đi cướp tài sản nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý H là có căn cứ. H trình bày ngày 22/6/2022, sau khi T trả xe thì H đã bán cho một người đàn ông không quen biết ở khu vực chợ V, huyện TT, thành phố HN và không thu giữ được nên không xem xét.

[5].Về việc xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại Samsung Galaxy A01 màu xanh, có giá trị 800.000đồng đã thu giữ trả cho chị T và chị T không có yêu cầu gì về dân sự. Về chiếc điện thoại Iphone 7Plus màu trắng, chiếc điện thoại di độngOPPO A12 màu xanh, 01 chiếc túi giả da màu đen, giấy tờ tùy thân, thẻ ngân hàng của chị T, quá trình điều tra chị T không đề nghị về bồi thường dân sự nên không xem xét.

Về số tiền 300.000đồng của chị T và giá trị hai chiếc điện thoại bị cáo bán tại cửa hàng điện thoại là 1.350.000đồng. Tổng là 1.650.000đồng cần buộc bị cáo nộp lại sung quỹ nhà nước.

[6].Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 thì bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

[7].Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH;

[1]. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn T**, phạm tội: “ *Cướp tài sản*”.

[2]. Áp dụng: Điểm d, h khoản 2 Điều 168; Điểm s khoản 1 điều 51 điều 38 bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Nguyễn Văn T: 08**(tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 28/6/2022.

[3]. Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T nộp lại số tiền là 1.650.000đồng do phạm tội mà có để sung quỹ nhà nước.

[4]. Án phí và quyền kháng cáo của bị cáo: Áp dụng các điều 136.331.333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp: 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án đến phần liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhân:

- TAND Tp.HN;
- Sở Tư pháp HN;
- VKSND Huyện TO;
- Công an Huyện TO;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- UBND xã TU;
- Lưu Hồ Sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

NGUYỄN TIẾN HÙNG

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA